

**CÔNG TY TNHH NEWFIRE INTERNATIONAL**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NEWFIRE INTERNATIONAL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEWFIRE INTERNATIONAL COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NEWFIRE CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109942224

**3. Ngày thành lập:** 23/03/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 5, Trần Phú, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0975566300

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>Chi tiết: Môi giới mua bán hàng hóa                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4610        |
| 2.  | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống<br>Chi tiết: Bán buôn hoa và cây                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4620        |
| 3.  | Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4631        |
| 4.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép<br>Chi tiết: Bán buôn vải; Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác; Bán buôn hàng may mặc; Bán buôn giày dép                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 4641        |
| 5.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn những đồ dùng một lần (Đũa gỗ, đũa tre dùng một lần; Cốc giấy dùng một lần,...); Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu. | 4649        |
| 6.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4663        |
| 7.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn và dịch vụ khác: tư vấn thuế, đăng ký doanh nghiệp,... (trừ tư vấn pháp luật và dịch vụ pháp lý theo quy định của Luật Luật sư)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 8299        |
| 8.  | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 8560        |
| 9.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Chi kinh doanh các ngành nghề sau: Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép; Xuất khẩu, nhập khẩu hàng hoá (không bao gồm: hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu)                                                                                                                                                                                                                                                                            | 6619        |
| 10. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải<br>Chi tiết: Gửi hàng; Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường không; Giao nhận hàng hóa; Thu, phát các chứng từ vận tải hoặc vận đơn; Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không; Môi giới thuê tàu biển và máy bay; Hoạt động liên quan khác như: Bao gói hàng hóa nhằm mục đích bảo vệ hàng hóa trên đường vận chuyển, dỡ hàng hóa, lấy mẫu, cân hàng hóa.                                              | 5229(Chính) |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

## 7. Danh sách thành viên góp vốn:

| STT | Tên thành viên        | Quốc tịch | Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức | Ghi chú |
|-----|-----------------------|-----------|------------------------------------------------------------------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ THANH XUÂN | Việt Nam  | Phú Chừ, Xã Việt Hùng, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam          | 500.000.000           | 50,000    | 034196003154                                                                                            |         |
| 2   | ĐỒNG THỊ QUỲNH TRANG  | Việt Nam  | P216b C5, Phường Nghĩa Tân, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  | 500.000.000           | 50,000    | 001182020070                                                                                            |         |

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Ho và tên: NGUYỄN THI THANH XUÂN

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 23/09/1996

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 034196003154

Ngày cấp: 24/06/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Thôn Phú Chủ, Xã Việt Hùng, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: Số 102, Pháo Đài Láng, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội